

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các khoản 5 Điều 211 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 2498/2026/TLST-VHNGĐ ngày 25/6/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1/ Ông **Hoàng Nguyễn Trung K**, sinh ngày 27/11/1996.

Căn cước công dân số 035096003876 cấp ngày 04/7/2022.

Địa chỉ: **P6-09.05 V, G D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

2/ Bà **Vũ Thùy D**, sinh ngày 29/9/2002.

Căn cước công dân số 079302034458 cấp ngày 27/12/2021.

Địa chỉ: **1 L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa ông **Hoàng Nguyễn Trung K** và bà **Vũ Thùy D** là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2024 ngày 11/01/2024 tại Ủy ban nhân dân Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn thuận tình ly hôn và bản tự khai, ông **K** và bà **D** yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ông **K** và bà **D** không có con chung, tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 10/7/2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D không có con chung.
- Về tài sản chung: Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034435 ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hoàng Nguyễn Trung K và bà Vũ Thùy D đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND TP . HCM;
- VKSND khu vực 5 - TP . HCM;
- THADS TP . HCM;
- UBND phường An Nhơn, TP . HCM;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

Văn Thị Ngọc Mỹ